

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN YÊN THẾ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 30/2021/HSST

Ngày 24/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THẾ TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thế Đăng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hải Đăng

Ông Lục Viết Sang

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: bà Hứa Thị Thơ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Thế.

Đại diện VKSND huyện Yên Thế tham gia phiên toà: ông Lê Đình Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24/6/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Yên Thế mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2021/HSST ngày 15/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2021/QĐXXST-HS ngày 14/5/2021, Thông báo báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 12/TB-TA ngày 24/5/2021, Thông báo báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 107/TB-TA ngày 07/6/2021, Quyết định về việc bổ sung người tham gia tố tụng số 01/2021/QĐST-HS ngày 10/6/2021 đối với bị cáo:

Giáp Văn N, Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1957; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKTTT và chỗ ở: thôn HP, xã S, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 3/10; Nghề nghiệp: Tự do; Họ tên bố: Giáp Văn T (đã chết); Họ tên mẹ: Nguyễn Thị M (đã chết); Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1968; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1991; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân:

- Ngày 29/5/1981 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang) xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân;

- Ngày 23/10/1985 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân;

- Ngày 26/5/1994 bị Tòa án nhân dân thị xã Bắc Giang, tỉnh Hà Bắc (nay là thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân;

- Ngày 28/10/1996 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Thế, tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang) xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản riêng của công dân;

- Ngày 06/6/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/3/2017.

Bị cáo bị giữ khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 08/01/2021, tạm giam từ ngày 13/01/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt tại phiên toà.

* Bị hại:

- Chị Ngô Thị H, sinh năm 1983

- Anh Bùi Thế B, sinh năm 1979

Đều ở địa chỉ: thôn G, xã MH, huyện Lạng Giang, Bắc Giang.

Anh B do chị H đại diện theo ủy quyền. (đều vắng mặt)

- Ông Tần Ngọc I, sinh năm 1960

Địa chỉ: Bản N, xã C, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Dương Ngô Ho, sinh năm 1978

- Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980

Cùng địa chỉ: thôn ĐR, xã HT, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

(Đều vắng mặt)

- Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Khu D, phường P, TP Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 19/10/2020 và ngày 05/01/2021, Giáp Văn N, sinh năm 1957 ở thôn HP, xã S, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

* *Vụ thứ nhất:*

Khoảng 07 giờ ngày 19/10/2020, Giáp Văn N đi xe đạp một mình từ nhà đến chợ BT ở thôn C, xã MH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang mục đích để trộm cắp tài sản. N dựng xe đạp ở ngoài đường công trên của chợ rồi đi bộ xuống cổng dưới của chợ, gần trường tiểu học MH. Tại đây, N phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 98Y2-1702 của chị Ngô Thị H, sinh năm 1983 ở thôn G, xã MH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang dựng sát cạnh tường trường tiểu học MH không có ai trông coi. N đi đến vị trí chiếc xe mô tô rồi dùng tay phải lấy chìa khóa xe mô tô mang theo từ trước mở được khóa điện của xe. N điều khiển xe mô tô trộm cắp được đem về nhà cất giấu, bỏ lại chiếc xe đạp đã đi đến. Khoảng hai ngày sau, N dùng cờ lê tháo biển kiểm soát

98Y2 - 1702 vớt xuống dưới cầu treo Đ thuộc xã S, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang. Sau đó N mang chiếc xe mô tô đến nhà anh Dương Ngô Ho, sinh năm 1978 ở thôn ĐR, xã HT, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. N nói dối anh Ho chiếc xe mô tô đó là của N và cầm cố cho anh Ho được số tiền 1.500.000 đồng, N đã chi tiêu hết số tiền trên.

Ngày 21/01/2021, chị Ngô Thị H trình báo bị mất xe mô tô đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lạng Giang.

Tại Kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐGTS ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Lạng Giang kết luận: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn: đen, biển kiểm soát 98Y2 - 1702 trị giá 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*).

** Vụ thứ hai:*

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 05/01/2021, N đi xe đạp một mình đến Điểm bưu điện văn hóa xã C tại bản Đ, xã C, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang mục đích trộm cắp xe mô tô. N dựng xe ở góc sân bên phải (hướng từ ngoài vào) rồi ngồi sát cạnh xe đạp mở điện thoại xem. Khoảng 30 phút sau, ông Tần Ngọc I, sinh năm 1960 ở bản N, xã C, huyện Yên Thế điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98C1 - 057.60 đến và dựng xe mô tô sát cạnh vị trí xe đạp của N rồi đi bộ vào trong chợ xã C (Ở giá để hàng phía trước xe mô tô có treo 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu đỏ). Thấy không có ai trông coi xe mô tô, N đi đến vị trí chiếc xe mô tô, lấy chìa khóa xe mô tô đã mang theo từ trước mở được khóa điện của xe mô tô. Sau đó N quay lại vị trí dựng xe đạp của N lấy một mũ bảo hiểm thời trang loại mũ nửa đầu để đội (N mang theo mũ từ trước). N bỏ lại chiếc xe đạp rồi điều khiển xe mô tô trộm cắp được về nhà cất giấu tại buồng ngủ của gia đình N. Đến ngày 06/01/2021, sợ bị phát hiện nên N lấy một giỏ xe mô tô cũ lắp vào xe mô tô trộm cắp được và dùng cờ lê tháo biển kiểm soát xe mô tô ra, lắp chiếc biển kiểm soát số 99L5-5558 do N nhặt được từ trước vào xe mô tô trộm cắp của ông I.

Sau khi bị mất chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98C1-057.60 và 01 mũ bảo hiểm, ông I đã trình báo sự việc đến Công an xã C. Ngày 06/01/2021, Công an xã C bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế 01 chiếc xe đạp mi ni màu sơn bạc N bỏ lại tại điểm bưu điện văn hóa xã C.

Ngày 08/01/2021, N bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Thế giữ khẩn cấp. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của N thu giữ: 01 chìa khóa xe mô tô; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream gắn biển kiểm soát 99L5 - 5558, số khung 362100; số máy 1662136, chiếc xe mô tô có 01 giỏ xe màu đen, giỏ xe có chữ QUAVA, xe có yếm và một gương chiếu hậu loại nhỏ bên trái; 01 đôi giày thể thao bằng vải màu đen; 01 quần dài thô màu vàng; 08 gương xe mô tô các loại có đủ chân gương, 02 gương xe mô tô không còn chân gương; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen phía trước mũ có chữ

"AIR"; 01 khẩu trang bằng vải có chữ "Quyên Anh"; 01 mũ bảo hiểm thời trang loại mũ nửa đầu, kiểu mũ lưỡi trai phần lưỡi trai của mũ có chữ "XÌ TRUM"; 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, loại mũ nửa đầu đã bị mất phần lưỡi trai phía trước; 01 biển kiểm soát 98C1-057.60; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng một đầu có số 10, một đầu có số 12.

Tại Kết luận định giá tài sản số 11/KL-HĐĐGTS ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, biển kiểm soát 98C1 - 057.60, số khung 362100; số máy 1662136 có trị giá 12.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 25/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Yên Thế kết luận: Giá trị của 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, loại mũ nửa đầu đã bị mất phần lưỡi trai phía trước là 5.000 đồng.

Cơ quan điều tra đã cho Giáp Văn N thực nghiệm lại hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát 98C1 - 057.60 của ông I vào ngày 05/01/2021, N thực hiện thuần thục các động tác.

Tại Cơ quan điều tra, N đã khai nhận về toàn bộ hành vi trộm cắp 02 chiếc xe mô tô như đã nêu trên.

Cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 15/4/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế đã truy tố bị cáo Giáp Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Giáp Văn N từ 18 - 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2021. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải bồi thường cho anh B chị H 6.000.000đồng. Tịch thu sung công quỹ nhà nước chiếc xe đạp mini màu bạc. Tịch thu tiêu hủy các tài sản, vật chứng khác. Miễn án phí hình sự và dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu, bị cáo không tranh luận mà chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lạng Giang, huyện Yên Thế; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Thế trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm và diễn biến của quá trình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Trong các ngày 19/10/2020 và ngày 05/01/2021, Giáp Văn N đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Lạng Giang và huyện Yên Thế, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng hơn 07 giờ ngày 19/10/2020, tại khu chợ B ở thôn C, xã MH, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; Giáp Văn N trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98Y2-1702 trị giá 6.000.000 đồng của chị Ngô Thị H.

Vụ thứ hai: Khoảng 9 giờ ngày 05/01/2021, tại điểm bưu điện văn hóa xã C tại bản Đ, xã C, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang, Giáp Văn N đã trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, biển kiểm soát 98C1 - 057.60 trị giá 12.000.000 đồng và 01 mũ bảo hiểm trị giá 5.000 đồng của ông Tàn Ngọc I.

Tổng giá trị tài sản 02 vụ N trộm cắp là 18.005.000 đồng.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết trộm cắp tài sản là phạm pháp nhưng vẫn cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại nên hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

3. Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản trong các ngày 19/10/2020 và 05/01/2021. Mỗi lần trộm cắp đều cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Phạm tội 02 lần trở lên”.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, từng nhiều lần bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản nhưng không rút kinh nghiệm cho bản thân nay lại tiếp tục phạm tội.

Từ tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo nêu trên. HĐXX áp dụng hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người cao tuổi lại không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

4. Về đối tượng liên quan trong vụ án: Anh Ho khai có quen biết N, có cửa hàng mua bán xe mô tô cũ, hàng ngày mua bán nhiều xe mô tô nên không nhớ có nhận cầm cố chiếc xe mô tô nào của N hay không. Cơ quan điều tra đã kiểm tra tại nhà anh Ho nhưng không có chiếc xe mô tô mà N trộm cắp, do đó không có căn cứ để xử lý đối với anh Ho là đúng pháp luật.

5. Về trách nhiệm dân sự:

- Chị H bị bị cáo trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đen, biển kiểm soát 98Y2-1702 nay không thu hồi được tài sản. Đây là tài sản chung của vợ chồng chị H và anh B. Chị H yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 6.000.000 đồng, bị cáo nhất trí bồi thường số tiền này nhưng đến nay chưa bồi thường. Cần buộc bị cáo phải bồi thường cho chị H và anh B số tiền 6.000.000 đồng.

- Ông I không yêu cầu N bồi thường nên HĐXX không xem xét giải quyết.

6. Về vật chứng:

- Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave do N trộm cắp, chiếc biển kiểm soát 98Y2 - 1702 và chiếc xe đạp của N nhưng không tìm thấy.

- Đối với 01 xe mô tô Honda Dream, 01 mũ bảo hiểm màu đỏ, 01 biển kiểm soát 98C1-057.60 là tài sản của ông I. Ngày 21/01/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông I là đúng pháp luật.

- Đối với 01 xe đạp mi ni màu sơn bạc (có giỏ xe) là phương tiện bị cáo sử dụng để đi trộm cắp tài sản,. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

- 01 giỏ xe màu đen có chữ QUAVA; 01 chiếc chìa khóa xe máy; 01 đôi giấy thẻ thao bằng vải màu đen; 01 quần dài thô màu vàng; 01 áo khoác bò màu xanh bên trong cổ áo có chữ “LEVEL”; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen phía trước mũ có chữ AIR; 01 khẩu trang bằng vải có chữ Quyên Anh; 01 mũ bảo hiểm thời trang loại mũ nửa đầu, kiểu mũ lưỡi trai, phần lưỡi trai có chữ XÌ TRUM là các tài sản của bị cáo, bị cáo không nhận lại. Các tài sản này có giá trị thấp, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng một đầu có số 10 một đầu có số 12 là đồ vật N sử dụng để tháo 02 biển kiểm soát của 02 chiếc xe mô tô N trộm cắp được. Đây là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 08 gương xe mô tô các loại có đủ chân gương, 02 gương xe mô tô không còn chân gương là tài sản của bị cáo, bị cáo không nhận lại. Các tài sản này có giá trị thấp, cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc biển kiểm soát 99L5 - 5558, N khai nhặt được từ trước đó. Cơ quan điều tra đã tra cứu không nằm trong dữ liệu vật chứng, ra thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay chưa có kết quả. Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang không giám định được là biển kiểm soát thật hay giả do không có mẫu so sánh. Chủ sở hữu chiếc biển đã khai đã bán chiếc biển cho anh Ho L nhưng anh Ho, chị L không thừa nhận. Không ai có yêu cầu gì đối với chiếc biển số này. Cần tịch thu tiêu hủy.

7. Về án phí: bị cáo thuộc diện người cao tuổi nên HĐXX miễn án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

2. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giáp Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giáp Văn N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 08/01/2021. Không phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Giáp Văn N.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 589 Bộ luật dân sự

Buộc bị cáo Giáp Văn N phải bồi thường cho chị Ngô Thị H và anh Bùi Thế B, do chị Ngô Thị H đại diện số tiền 6.000.000đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu người phải thi hành án không bồi thường đủ số tiền nêu trên thì còn phải chịu lãi suất cho khoản tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả.

5. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 xe đạp mi ni màu sơn bạc (có giỏ xe).

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 giỏ xe màu đen có chữ QUAVA; 01 chiếc chìa khóa xe máy; 01 đôi giày thể thao bằng vải màu đen; 01 quần dài thô màu vàng; 01 áo

khoác bò màu xanh bên trong cổ áo có chữ “LEVEL”; 01 biển kiểm soát 99L5 – 5558.

+ 01 hộp bìa cát tông được niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia, ký hiệu “cá nhân” bên trong có chứa 08 gương xe mô tô các loại có đủ chân gương; 02 gương xe mô tô không còn chân gương; 01 mũ lưỡi trai bằng vải màu đen phía trước mũ có chữ AIR; 01 khẩu trang bằng vải có chữ Quyên Anh; 01 mũ bảo hiểm thời trang loại mũ nửa đầu, kiểu mũ lưỡi trai, phần lưỡi trai có chữ XÌ TRUM; 01 cờ lê bằng kim loại màu trắng một đầu có số 10 một đầu có số 12.

6. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo Giáp Văn N.

7. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- STP tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Yên Thế;
- CA huyện Yên Thế;
- CCTHADS huyện Yên Thế;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thế Đăng